



TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NHỮNG NHÂN TỐ ĐỂ THỰC HIỆN THẮNG LỢI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

Hoàng Thị Giang

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

Ngày nhận: 19/01/2017

Ngày sửa chữa: 10/02/2017

Ngày xét duyệt: 16/03/2017

Tóm tắt:

Tư tưởng Hồ Chí Minh về những nhân tố thực hiện thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là một trong những nội dung cơ bản của Người về chủ nghĩa xã hội. Bài viết đã tập trung làm rõ những nhân tố về: vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của nhà nước, các tổ chức chính trị xã hội và vai trò của đội ngũ cán bộ công chức đủ đức, đủ tài. Trên cơ sở đó thấy được giá trị lý luận của tư tưởng Hồ Chí Minh trong xác định động lực trong quá trình xây dựng chế độ xã hội mới ở nước ta.

Từ khoá: Nhân tố, chủ nghĩa xã hội.

1. Đặt vấn đề

Để sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội luôn giữ được định hướng, đề chế độ xã hội mới phát huy tác dụng về những ưu thế nội tại của mình, không rơi vào biến dạng, trì trệ và suy thoái, v.v.. cần đến một loạt các nhân tố: kinh tế, chính trị, văn hóa - tư tưởng để bảo đảm. Về kinh tế, đó là sự ổn định và lớn mạnh của kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể. Về văn hóa, tư tưởng, đó là vai trò chủ đạo và ảnh hưởng sâu rộng của chủ nghĩa Mác - Lênin, của nền văn hóa xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng vai trò định hướng, chi phối các nhân tố chính trị trong quá trình phát triển đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

2. Nội dung

2.1. Giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ rằng, sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố có vai trò quyết định đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ở nước ta Đảng Cộng sản là đảng cầm quyền, nghĩa là Đảng tiếp tục lãnh đạo sự nghiệp cách mạng sau khi Đảng đã lãnh đạo nhân dân giành được quyền lực nhà nước và sử dụng bộ máy nhà nước đó để tiếp tục hoàn thành sự nghiệp độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Trong giai đoạn cách mạng mới “Nhiệm vụ hiện nay của Đảng ta là lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà” [2, tr. 402]. Tình hình mới, nhiệm vụ mới đặt ra yêu cầu tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng một cách toàn diện, sâu sát, tỉ mỉ. “Cho nên Đảng vừa lo tính công việc lớn như đổi nền kinh tế và văn hoá lạc hậu của nước ta thành một nền kinh tế

và văn hoá tiên tiến, đồng thời lại luôn luôn quan tâm đến những việc nhỏ như tương cà mắm muối cần thiết cho đời sống hằng ngày của nhân dân” [2, tr. 402].

Trong quá trình giải quyết các nhiệm vụ mới, tất yếu Đảng không tránh khỏi những khó khăn, thiếu sót và sai lầm. Nguy hiểm nhất là sai lầm về đường lối chỉ đạo chiến lược, Đảng rơi vào chủ nghĩa cá nhân, xa rời cuộc sống và đánh mất quần chúng. Đây thật sự là nguy cơ lớn đối với một đảng cầm quyền, có thể làm đảng thoái hóa biến chất, đánh mất vai trò lãnh đạo, đưa đất nước đi trượt quỹ đạo xã hội chủ nghĩa hoặc rơi vào tình trạng trì trệ, bảo thủ, tụt hậu ngày càng xa, không phát triển được.

Là một nhà lãnh đạo có mẫn cảm chính trị đặc biệt, Hồ Chí Minh nhấn mạnh đến công tác xây dựng Đảng, nhằm làm cho Đảng thống nhất ý chí và hành động, có đường lối đúng, có tư tưởng cách mạng triệt để, có tổ chức vững mạnh và đội ngũ đảng viên vững vàng về chính trị - tư tưởng, giỏi về chuyên môn, gắn bó với quần chúng, hoàn thành vai trò gương mẫu của mình.

Trước hết, Đảng phải được tăng cường về tư tưởng, nâng cao trình độ trí tuệ, trên cơ sở củng cố lập trường giai cấp vô sản, thường xuyên học tập, vận dụng sáng tạo lý luận Mác - Lênin vào hoàn cảnh đất nước để nắm bắt quy luật vận động, vạch ra đường lối đúng đắn, khoa học cho cách mạng Việt Nam. Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu học tập, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin như là quy luật tồn tại của Đảng. Giáo điều là con đường thất bại của sự nghiệp cách mạng. Thực chất của việc học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, theo Hồ Chí Minh là: “học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình; là học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp

dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta” [1, tr. 611].

Trong xây dựng Đảng, Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu kiện toàn về mặt tổ chức, phát triển Đảng một cách thận trọng, vững chắc và rộng rãi trong quần chúng. Người chú ý đến xây dựng đảng ở cơ sở, các chi bộ phải nâng cao năng lực tổ chức thực tiễn vì chi bộ là nơi tiếp biến đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước thành hiện thực. Người cho rằng: “Trước hết là Đảng ta phải chuyển mạnh. Đảng mạnh là do các chi bộ mạnh. Chi bộ mạnh là do các đảng viên hăng hái và gương mẫu” [3, tr.29]. Hồ Chí Minh yêu cầu mọi đảng viên của Đảng phải không ngừng nâng cao về chính trị, tư tưởng, văn hóa, đạo đức, giữ được vai trò tiên phong gương mẫu, đảng viên phải thực sự là con người mới xã hội chủ nghĩa, mới hoàn thành được các nhiệm vụ cách mạng ngày càng mới mẻ và khó khăn.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, khả năng sáng tạo và năng lực chỉ đạo thực tiễn của Đảng chính là ở chỗ: “Đảng ta là một Đảng phần đầu, hy sinh vì lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, của giai cấp vô sản, chứ không vì lợi ích nào khác” [4, tr. 469]. Vì thế, Đảng có thể tập hợp, giáo dục và thuyết phục quần chúng, nắm bắt nhu cầu của họ, kịp thời bổ sung, điều chỉnh đường lối phù hợp lợi ích của quần chúng, tạo cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội bao giờ cũng có sinh khí, năng lực sáng tạo và tiến mạnh về phía trước. Đối với một đảng cầm quyền, dân chủ, đổi mới, sáng tạo là quy luật tồn tại và phát triển. Điều này bắt nguồn từ tính phức tạp và quy mô rộng lớn của công cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta và bài học của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, Đông Âu đã khẳng định tính đúng đắn của quan điểm và sự cảnh báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh về yêu cầu giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản trong toàn bộ tiến trình phát triển của chủ nghĩa xã hội.

2.2. Nâng cao vai trò quản lý của nhà nước

Trong điều kiện đảng cầm quyền, nhà nước trở thành công cụ then chốt để thể chế hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Ngoài các phương thức vận động quần chúng truyền thống, Đảng Cộng sản có thêm phương thức lãnh đạo, quản lý thông qua bộ máy nhà nước. Vì thế, không ngừng hoàn thiện nhà nước, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, là một nhân tố quan trọng bảo đảm thắng lợi của con đường phát triển xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đặt ra cho nhà nước những yêu cầu mới, đòi hỏi phải thay đổi chức năng, nhiệm vụ, tổ chức. Xét về bản chất nhà nước xã hội chủ nghĩa của ta là nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân, là nhà nước của

giai cấp công nhân và của toàn thể nhân dân Việt Nam, do giai cấp công nhân lãnh đạo. Bản chất giai cấp công nhân và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với nhà nước là hạt nhân cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước, là yếu tố bảo đảm định hướng hoạt động của nhà nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nhà nước ta là nhà nước dân chủ nhân dân, dựa trên nền tảng liên minh công nông, do giai cấp công nhân lãnh đạo” và “Để xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, chúng ta cần phải tăng cường không ngừng sự lãnh đạo của giai cấp công nhân đối với Nhà nước dân chủ nhân dân” [2, tr. 370].

Theo Người, muốn có một nhà nước mạnh và sáng suốt, đủ sức gánh vác nhiệm vụ của thời kỳ cách mạng mới, cần tiến hành đồng bộ trên các mặt sau:

Một là, bảo đảm trên thực tế tất cả mọi quyền lực trong nước đều thuộc về nhân dân. Nhân dân có quyền bãi miễn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân. Tất cả các cơ quan nhà nước phải dựa vào nhân dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân và chịu sự kiểm soát của nhân dân.

Hai là, củng cố cơ sở xã hội vững chắc của nhà nước, đó là khối đại đoàn kết toàn dân, nền tảng liên minh công - nông và trí thức do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

Ba là, xây dựng, hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng, tăng cường pháp chế, xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam. Nhà nước thực hiện quản lý, điều hành xã hội bằng pháp luật, đồng thời coi trọng giáo dục, nâng cao đạo đức.

Bốn là, xây dựng một bộ máy nhà nước gọn nhẹ, có hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế và vì lợi ích của nhân dân.

Năm là, thường xuyên đổi mới tổ chức và cải cách phương thức hoạt động của nhà nước, ngăn chặn và khắc phục các hiện tượng tiêu cực, làm hạn chế năng lực điều hành của nhà nước: quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu dân...

2.3. Phát huy tính tích cực, chủ động của các tổ chức chính trị - xã hội

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm xây dựng chủ nghĩa xã hội là sự nghiệp của nhân dân lao động. Nói đến khái niệm nhân dân trước hết là nhân dân có tổ chức, nghĩa là nhân dân đứng trong một đoàn thể chính trị - xã hội nhất định. Vì vậy, xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội của quần chúng, những bộ phận cấu thành hệ thống chính trị là chủ động tạo ra sức mạnh của cơ sở xã hội của Đảng và Nhà nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho đó cũng là một nhân tố cực kỳ quan trọng bảo đảm định hướng

chính trị phát triển của đất nước, tạo cho chủ nghĩa xã hội luôn luôn có sinh khí và sáng tạo vô tận.

Xây dựng và phát triển các tổ chức chính trị - xã hội của quần chúng, xét về thực chất theo tư tưởng Hồ Chí Minh, là vấn đề nắm lấy dân, được lòng dân, xây dựng quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Đảng, Nhà nước phải dựa vào dân thì mới có lực lượng, phải đem tài dân, sức dân và của dân để làm lợi cho dân, tránh xa những cái sai dù là nhỏ nhất, đoàn kết toàn dân để phấn đấu cho độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân. Xuất phát từ cơ sở khoa học, đạo đức và tinh thần dân chủ ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu phải tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong nhiệm vụ đoàn kết toàn dân; phải củng cố các tổ chức, các đoàn thể chính trị xã hội trong Mặt trận để phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, tích cực của nhân dân, tham gia vào công việc của nhà nước, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần. Cụ thể:

- Đoàn thanh niên phải là cánh tay đắc lực của Đảng trong việc tổ chức và giáo dục thế hệ thanh niên và nhi đồng thành những chiến sĩ tuyệt đối trung thành với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

- Công đoàn phải thực sự trở thành trường học quản lý nhà nước, quản lý kinh tế và văn hóa của giai cấp công nhân nước ta.

- Hội liên hiệp phụ nữ phải là lực lượng mạnh mẽ, giúp Đảng động viên, tổ chức và lãnh đạo phụ nữ tiến lên chủ nghĩa xã hội.

- Hội nông dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng phải trở thành những đội quân vững mạnh của hàng chục triệu nông dân lao động trong công cuộc phát triển sản xuất, nâng cao đời sống, giáo dục tư tưởng và xây dựng nông thôn phồn thịnh của nước ta.

Như vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm xây dựng, định hướng nội dung hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị, xác định rõ vai trò chức năng cụ thể của từng bộ phận hợp thành của nó trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Việc đưa lý luận về Đảng cầm quyền, Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân và Mặt trận dân tộc thống nhất với tư cách là hình thức tập hợp quần chúng vào nội dung lý luận về chủ nghĩa xã hội, thời kỳ quá độ, đó là chiều sâu và sự mới mẻ của quan điểm thực tiễn Hồ Chí Minh.

2.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức và tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú ý đến công tác cán bộ, coi cán bộ là cái gốc của mọi công việc, công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém, vấn đề cán bộ là một vấn đề rất trọng yếu, rất cần kíp. Quan niệm này bắt nguồn từ cơ sở

khoa học đánh giá vai trò quyết định của nguồn lực con người trong toàn bộ tiến trình cách mạng, cũng như trong cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Theo Hồ Chí Minh: “Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội phải có hai mặt: vật chất và tư tưởng. Tiến lên chủ nghĩa xã hội phải có người, mà trong số người muốn lên chủ nghĩa xã hội thì cán bộ là đầu tiên và cốt cán. Như vậy, trước hết cán bộ phải có tư tưởng muốn lên chủ nghĩa xã hội, mới quyết tâm thi hành, hướng dẫn nhân dân làm mọi công việc tăng gia sản xuất, tiết kiệm, đấu tranh gay go để tiến lên chủ nghĩa xã hội” [1, tr. 598].

Xuất phát từ yêu cầu của cách mạng, đòi hỏi của thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chú ý hoạch định một chiến lược cán bộ cho giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội, đề ra tiêu chuẩn cho toàn đội ngũ và từng loại cán bộ. Đối với cán bộ: về đức, phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu nước, thương dân, trung với nước, với Đảng, hiếu với dân, vì lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, có ý thức đoàn kết, kỷ luật, có tác phong sâu sát quần chúng, kiên quyết chống tham nhũng. Về tài, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là năng lực tư duy và năng lực hành động thực tiễn, người cán bộ không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt: về hiểu biết chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, về ngoại ngữ, nghiệp vụ, chuyên môn. Đặc biệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh “Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc đòi hỏi Đảng ta phải nắm vững khoa học và kỹ thuật, do đó mỗi đảng viên đều phải cố gắng học tập văn hoá, học tập khoa học và kỹ thuật” [2, tr. 420].

Nội dung đức, tài của người cán bộ cách mạng, qua các thời kỳ lịch sử khác nhau được Chủ tịch Hồ Chí Minh cụ thể hóa, bổ sung, phát triển cho phù hợp với tình hình thực tế. Từ nguyên tắc phương pháp luận chung này, Người đã đề xuất một hệ giải pháp để đào tạo và sử dụng cán bộ, bao gồm các nội dung: “nuôi dạy”, huấn luyện, bồi dưỡng, đánh giá, lựa chọn, sắp xếp, bố trí, đề bạt, cất nhắc, kiểm tra, giúp đỡ, đãi ngộ cán bộ. Đây là những mắt khâu liên hoàn của một chu trình nhằm hình thành một đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

3. Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là một hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc, bao gồm nhiều nội dung. Trong đó, tư tưởng Hồ Chí Minh về những nhân tố thực hiện thắng lợi chủ nghĩa xã hội là một trong những vấn đề quan trọng để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt

Nam. Hiện nay, sự nghiệp đổi mới của Đảng đang bước vào giai đoạn mới, giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đưa đất nước hội nhập vào nền kinh tế thế giới mà vẫn bảo vệ được độc lập, tự chủ, hòa bình và phát triển. Để làm được những

công việc to lớn, trọng đại như vậy, chúng ta phải dựa vào tư duy của Đảng, của nhân dân ta trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó có những quan điểm Hồ Chí Minh về động lực xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 11*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
- [2]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 12*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
- [3]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 13*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
- [4]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 14*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.

HO CHI MINH THOUGHTS ON THE HUMAN RESOURCE FACTORS MAKING SUCCESSFUL IMPLEMENTATION OF SOCIALISM IN VIETNAM

Abstract:

Ho Chi Minh thoughts on the human resource factors making successful implementation of socialism in Vietnam is one of his basic ideas of socialism. The article focuses on clarifying such factors such as: the leadership of the Party, the management of the State and other political and social organizations and the role of righteous and qualified officials. On that basis, it shows the reasoning value of Ho Chi Minh thoughts in determining the motivation in the process of building a new social system in our country.

Keywords: human resources, socialism.